

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 303/2020/HNGĐ-ST

Ngày 30-11-2020

V/v ly hôn, nuôi con khi ly hôn
giữa anh L và chị H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Chinh;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký pH tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 259/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn pH tòa số 78/2020/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ dân phố số 18, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Xóm Cồn Tròn Tây, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Anh L xin vắng mặt; chị H vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 17-6-2020, bản tự khai ngày 20-10-2020 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc L trình bày:

Anh Nguyễn Ngọc L và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn với nhau ngày 05-02-2018 tại Ủy ban nhân dân thị trấn TL, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định,

trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Đây là lần thứ hai anh L và chị H đăng ký kết hôn vì năm 2017 anh L, chị H đã làm thủ tục ly hôn. Sau khi kết hôn lại, anh L, chị H về chung sống tại nhà bố mẹ anh L ở Tổ dân phố số 18, thị trấn TL, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vợ chồng chung sống đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, chị H có dấu hiệu không chung thủy nên dẫn đến việc vợ chồng cãi chửi nhau. Đến đầu tháng 6 năm 2020, chị H tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xóm Cồn Tròn Tây, xã HH để ở, còn anh L và hai con chung vẫn tiếp tục chung sống tại nhà bố mẹ đẻ của anh L ở Thị trấn TL. Anh L, chị H sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh L nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị H không còn nên làm đơn xin được ly hôn với chị H.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 07-01- 2013 và cháu Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 28-8-2018. Hiện nay, hai con chung đang ở với anh L. Khi ly hôn, anh L có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh L xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý số 259/TB-TLVA, ngày 20-10-2020; Thông báo về pH hợp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ hợp lệ cho chị Nguyễn Thị H nhưng chị H không đến Tòa án làm việc, không đưa ra lý do của sự vắng mặt và không gửi các văn bản trình bày ý của mình về yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Ngọc L. Đồng thời, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định cũng tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn pH tòa cho chị H nhưng đến nay chị H vẫn vắng mặt tại pH tòa lần 2 không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi ngH cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại pH tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc L có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn chị Nguyễn Thị H đã được Tòa án triệu tập tham gia pH tòa hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh L, chị H là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Ngọc L và chị Nguyễn Thị H là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân thị trấn TL, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 05-02-2018. Anh L, chị H chung sống đến đầu năm 2020

thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo anh L là do tính tình không hợp, quan điểm sống của hai người khác nhau, anh L không tin tưởng, nghi ngờ chị H có quan hệ ngoại tình nên xảy ra cãi, chửi nhau. Đầu tháng 6 năm 2020, sau khi xảy ra xô xát, chị H đã bỏ về sống tại nhà bố mẹ đẻ ở xã HH, anh L và chị H đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị H.

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh L đối với chị H thấy: Sau khi xảy ra xô xát, anh L, chị H đã sống ly thân nhưng trong thời gian sống ly thân, cả hai người đều không có biện pháp, hành động nhằm hàn gắn tình cảm và mong muốn cuộc sống chung của vợ chồng tiếp tục tồn tại. Mặt khác, chị H đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, chị H đã biết được việc anh L làm đơn xin ly hôn nhưng đến nay, chị H không có văn bản ghi ý kiến của mình gửi cho Tòa án và cũng không có mặt tại các buổi làm việc của Tòa án. Như vậy, chứng tỏ chị H không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với anh L. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh L, cho anh Nguyễn Ngọc L được ly hôn chị Nguyễn Thị H là phù hợp.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc L và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 07-01- 2013 và cháu Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 28-8-2018. Hiện cả hai con chung đang ở với anh L. Khi ly hôn, anh L đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của anh L về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung sau ly hôn thì thấy: Hai con chung là cháu Hưng và cháu Ngân hiện đều do anh L trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 6 năm 2020 cho đến nay; cháu Hưng có nguyện vọng xin được ở với anh L. Đến nay, chị H cũng không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của anh L: Giao hai con chung là cháu Nguyễn Gia Hưng và cháu Nguyễn Thị Kim Ngân cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho anh L là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Do anh Nguyễn Ngọc L xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, đến nay chị H cũng không có ý kiến gì về việc giải quyết tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Ngọc L nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc L và chị Nguyễn Thị H.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 07-01-2013 và cháu Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 28-8-2018 cho anh Nguyễn Ngọc L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Chị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh L mà có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. (Hiện cháu Hưng, cháu Ngân đang do anh L nuôi dưỡng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Ngọc L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai số AA/2017/0002357 ngày 20-10-2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu; anh Nguyễn Ngọc L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND tỉnh+huyện: 2 bản;
- Chi cục THADS huyện: 1 bản;
- UBND TT TL: 1 bản;
- Các đương sự: 2 bản;
- Lưu hồ sơ + VP: 3 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH TÒA**

Vũ Văn Ái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH TÒA

Đỗ Việt Hùng Nguyễn Ngọc Chính

Vũ Văn Ái

